***Mẫu 01A***

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  **TRUNG TÂM GIÁO DỤC**  **QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  ………*, ngày tháng năm 20..* |

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

### CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

### Năm học 2021-2022

Họ và tên:

Chức vụ/chức danh nghề nghiệp:

Đơn vị công tác:

**I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

1. Chính trị tư tưởng:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

2. Đạo đức, lối sống:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

3. Tác phong, lề lối làm việc:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

6. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (cụ thể đối với cơ sở giáo dục đại học là những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của giảng viên, sinh viên, phu huynh và các đối tượng khác có liên quan):

...……………………………………………………………………………

7. Kết quả hoạt động của đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý, phụ trách (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

...……………………………………………………………………………

8. Năng lực lãnh đạo, quản lý:

……………………………………………………………………………...

9. Năng lực tập hợp, đoàn kết:

...……………………………………………………………………………

**II. TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

...........................………………………………...………………………….

2. Tự xếp loại chất lượng:

*(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ)*

...……………………………………………………………………………

*............, ngày tháng năm 20....*

**Người tự nhận xét**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC**

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:………………………………………..…………..

...…………………………………………………………………….……………

...…………………………………………………………………….……………

...…………………………………………………………………….……………

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:………………………………………..

*(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ)*.

...……………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
|  | *..........., ngày tháng năm 20....*  **NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ** *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

***Mẫu 01B***

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  **TRUNG TÂM GIÁO DỤC**  **QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc**  ………*, ngày tháng năm 20..* |

### PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG

*đối với viên chức không giữ chức vụ quản lý và người lao động)*

### Năm học ..............

Họ và tên:

Chức vụ/chức danh nghề nghiệp:

Đơn vị công tác:

**I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

1. Chính trị tư tưởng:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

2. Đạo đức, lối sống:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

3. Tác phong, lề lối làm việc:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

6. Thái độ phục vụ (cụ thể đối với các vị trí việc làm tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của giảng viên, sinh viên, phu huynh và các đối tượng khác có liên quan):

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

**II. TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

2. Tự xếp loại chất lượng:

*(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ)*

...……………………………………………………………………………

*..........., ngày tháng năm 20....*

**Người tự nhận xét**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

**III. Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA ĐƠN VỊ**

***(Phần danh cho người đứng đầu đơn vị cấu thành, hoặc người đứng đầu đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng viên chức)***

...…………………………………………………………………….……………

...…………………………………………………………………….……………

*..........., ngày tháng năm 20....*

**NGƯỜI NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**  
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

**IV. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG** ***(Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)***

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:………………………………………..…………..

...…………………………………………………………………….……………

...…………………………………………………………………….……………

...…………………………………………………………………….……………

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

*(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ)*.

...…………………………………………………………………….……………

*............, ngày tháng năm 20....*

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*

***Mẫu 02***

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẢNG BỘ…………  **ĐẢNG ỦY (CHI ỦY).………** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |

**NHẬN XÉT CỦA..........(*cấp ủy đảng cùng cấp*)**

*(đối với viên chức quản lý)*

**–––––––––––––**

Tập thể đảng ủy (chi ủy):.................................................................................

thống nhất nhận xét đảng viên:........................................................................

Chức vụ, đơn vị công tác:................................................................................

Có những ưu, nhược điểm chính sau:

*1- Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Gương mẫu chấp hành | ; | Chấp hành đầy đủ | ; | Có vi phạm |  |

*2- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị:*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Hoàn thành xuất sắc ; | Hoàn thành tốt ; | Hoàn thành ; | Chưa hoàn thành |

*3- Tham gia các phong trào, chấp hành các quy định của đơn vị:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Gương mẫu ; | Tham gia đầy đủ ; | Tham gia chưa đầy đủ |

*4- Đạo đức, lối sống, quan hệ với đồng nghiệp, nhân dân:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Quan hệ tốt ; | Bình thường ; | Quan hệ chưa tốt |

*5- Diễn giải thêm:*

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)**  *(Ký, ghi rõ họ và tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***Mẫu 03*** |
| TRUNG TÂM GIÁO DỤC  QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH  **Đơn vị:..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| **Số: ……./BC** | *Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022* |

### BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA TẬP THỂ ĐƠN VỊ

### NĂM HỌC 2021-2022

Tên tập thể đơn vị:

Thuộc đơn vị (nếu có):

**I. PHẦN ĐÁNH GIÁ CHUNG**

*- Đặc điểm của đơn vị về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*

*- Thuận lợi*

*- Khó khăn*

**II. TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM HỌC**

Những kết quả đạt được trong năm học

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

**III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM TIẾP THEO**

1. Những nhiệm vụ chính dự kiến đưa vào kế hoạch công tác và dự kiến kết quả cần đạt.

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

2. Giải pháp tổ chức thực hiện.

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

3. Đề xuất, kiến nghị.

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

**IV. PHẦN TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG CỦA ĐƠN VỊ**

**1. Ý KIẾN CỦA TẬP THỂ ĐƠN VỊ**

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

**2. TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

*(Xếp loại chất lượng theo 1 trong 4 mức sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ)*

...……………………………………………………………………………

*......, ngày tháng năm 20...*

**Đại diện lãnh đạo đơn vị báo cáo**

*(Ký, ghi rõ chức vụ, họ và tên)*

**V. Ý KIẾN KẾT LUẬN CỦA CẤP CÓ THẨM QUYỀN VỀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐƠN VỊ**

**1. Nhận xét**

a) Thành tích chính đã đạt được:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

b) Tồn tại, hạn chế cần hoàn thiện, khắc phục:

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

...……………………………………………………………………………

**2. Kết luận xếp loại chất lượng đơn vị**:

...……………………………………………………………………………

*(Xếp loại chất lượng theo 1 trong 4 mức sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).*

*Thái Nguyên, ngày tháng năm 2022*

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*  - LĐ đơn vị;  - Lưu: | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***Mẫu 04*** |
| TRUNG TÂM GIÁO DỤC  QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH  **Đơn vị:..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
|  | *……, ngày tháng năm 20…* |

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG**

**VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM HỌC 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Danh mục** | **Tổng số**  **(người)** | **Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, người lao động** | | | | | | | |
| Hoàn thành  xuất sắc nhiệm vụ | | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | | Hoàn thành  nhiệm vụ | | Không hoàn thành nhiệm vụ | |
| Số lượng (người) | Tỷ lệ  (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ  (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ  (%) | Số lượng (người) | Tỷ lệ  (%) |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* |
| 1 | Viên chức |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Lao động hợp đồng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Tổng cộng | |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*....., ngày ... tháng... năm...*

**Người tổng hợp Thủ trưởng đơn vị**

*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ***Mẫu 05*** |
| TRUNG TÂM GIÁO DỤC  QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH  **Đơn vị:..................** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
|  | *……, ngày tháng năm 20…* |

**DANH SÁCH VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2021- 2022**

**1. Danh sách viên chức, người lao động được đánh giá**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Kết quả đánh giá, xếp loại**  **năm học 20..-20..** | | | | **Ghi chú** |
| ***Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*** | ***Hoàn thành tốt nhiệm vụ*** | ***Hoàn thành nhiệm vụ*** | ***Không hoàn thành nhiện vụ*** |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |  |  |
| .. |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |

**2. Danh sách viên chức, người lao động có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng không hoàn thành nhiệm vụ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đơn vị công tác** | **Lý do xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| .. |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |

**3. Danh sách viên chức, người lao động không tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đơn vị công tác** | **Lý do không**  **đánh giá, xếp loại** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |  |
| .. |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |

**4. Danh sách viên chức, người lao động có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng 02 năm liên tiếp ở mức không hoàn thành nhiệm vụ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Đơn vị công tác** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| .. |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |

*....., ngày ... tháng... năm...*

**Người tổng hợp Thủ trưởng đơn vị**

*(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*